

BẢN N S :
07/ 2023/ HS-ST
NGÀY 12-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Đình Đạt - Cán bộ hưu.

Ông Nguyễn Văn Thục- Cán bộ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thân Thị Hải Minh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Tuấn - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 12/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Niihama K, sinh năm 1974. Tên gọi khác: Không. Quốc tịch: Nhật Bản. Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: TR7071274, cấp ngày 02 tháng 11 năm 2016; nơi cấp: Nhật Bản. Nơi thường trú: Số 334 Hirananishi, Osakashi, Nhật Bản. Nơi đăng ký tạm trú: Khách sạn Emerald, có địa chỉ số 64, phố Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Nghề nghiệp trước khi bị bắt: Giám đốc Tài chính của Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam. Bố đẻ: Niihama Yoshihisa; Mẹ đẻ: Niihama Kiyoko. Vợ: Phạm Thị Duyên, sinh năm 1984. Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2010. Hiện đều ở số 334 Hirananishi, Osakashi, Nhật Bản. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Ngô Thị Hoa, sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh B (Có mặt)

Bị hại: Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam:

Địa chỉ: Lô E1, E2 khu Công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nakamura Kozo- Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Thanh Tùng, sinh năm 1991, Trưởng phòng Hành chính nhân sự, Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam, Lô E1, E2 khu Công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên (Có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Phạm Thị Duyên, sinh năm 1984 (Vắng mặt)
HKTT: thôn Đạm Thủy, xã Thủy An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
2. Chị Phạm Thị Liên, sinh năm 1988. (Có mặt)
Trú tại: thôn Nguồn, xã Tụ Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh B

*** Người làm chứng:**

1. Ông Trần Quang Vinh, sinh năm 1960 (Có mặt)
Trú tại: xóm Sến, thôn Hùng Lãm, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh B
2. Ông Nguyễn Ngọc Tú, sinh năm 1978 (Có mặt)
Trú tại: xóm Giữa, thôn Hùng Lãm, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Niihama K, sinh năm 1974, quốc tịch Nhật Bản là Giám đốc Tài chính của Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam tại Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh B (viết tắt là Công ty Sanwa). Khoảng 08 giờ 00 ngày 13/3/2022, Niihama K một mình thuê xe taxi đi từ nơi tạm trú tại Khách sạn Emerald địa chỉ tại số 64, phố Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để đến Công ty tìm Hộ chiếu của mình do bị thất lạc. Khi đến Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam, Niihama K đi vào Phòng Kế toán của Công ty nơi mình làm việc để tìm hộ chiếu.

Thời điểm này, Phòng Kế toán của Công ty không có ai làm việc vì là ngày Chủ nhật. Do bản thân làm cùng tại Phòng Kế toán với chị Phạm Thị Liên, sinh năm 1988, trú tại thôn Vân Nhung, xã Tân Lập, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc là Thủ quỹ của Công ty (chị Liên được giao nhiệm vụ quản lý quỹ tiền mặt của Công ty Sanwa) nên biết chị Liên thường để chìa khóa của két sắt tại bàn làm việc của chị Liên, két sắt lại không khóa bằng mật mã, chỉ cần có chìa khóa là mở được nên Niihama K đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong két sắt của Công ty để chi tiêu cá nhân.

Thực hiện ý định trên, Niihama K đi đến bàn làm việc của chị Liên thì phát hiện chum chìa khóa két sắt được chị Liên để tại hộp bút trên bàn làm việc, Niihama K đã lấy chum chìa khóa và mở két sắt. Sau khi mở được két sắt, Niihama K phát hiện trong két có 02 hộp kim loại, trong đó có 01 hộp màu trắng và 01 hộp màu xanh. Niihama K lấy 02 hộp kim loại này ra khỏi két sắt rồi dùng 02 chiếc chìa khóa còn lại ở chum chìa khóa lấy trên bàn của chị Liên để mở 02

hộp kim loại này và phát hiện bên trong có nhiều tập tiền Việt Nam mệnh giá 200 nghìn đồng và 500 nghìn đồng. Niihama K lấy trộm tổng số tiền là 268.050.000 đồng (Hai trăm sáu mươi tám triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) rồi cho vào trong chiếc túi chéo bằng vải màu xanh, đen đeo trên người mang theo từ trước.

Sau khi lấy được tiền, Niihama K khóa hai hộp kim loại lại, để vào vị trí ban đầu trong két, khóa két sắt lại và mang chùm chìa khóa để vào vị trí cũ trên bàn làm việc của chị Liên, rồi đi xe taxi quay về khách sạn tại Hà Nội. Cùng ngày, Niihama K mang tiền ra một điểm giao dịch tiền và chuyển tiền ở quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (không rõ địa chỉ cụ thể). Tại đây Niihama K bỏ toàn bộ số tiền 268.050.000 đồng trộm cắp được đổi sang tiền Nhật Bản được 1.350.000 Yên (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn Yên) sau đó nhờ nhân viên điểm giao dịch chuyển vào một tài khoản của mình mở tại Ngân hàng ở Nhật Bản (do mở nhiều tài khoản tại các ngân hàng khác nhau ở Nhật Bản nên Niihama K không nhớ đã chuyển vào tài khoản của ngân hàng nào). Niihama K khai đã sử dụng số tiền này để thanh toán trả nợ tiền nhà mua trả góp tại Nhật Bản.

Đến ngày hôm sau là 14/3/2022 (ngày thứ hai), Niihama K đi đến Công ty làm việc bình thường coi như không có chuyện gì xảy ra. Khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, chị Liên kiểm tra két sắt thì phát hiện bị mất số tiền nêu trên. Chị Liên có thông báo cho những người có trách nhiệm quản lý trong Công ty biết. Đến ngày 21/3/2022, Niihama K dùng máy tính xách tay nhãn hiệu Dynabook, màu đen của mình gửi thư điện tử cho ông Kakamura Kozo là Tổng Giám đốc Công ty và ông Nguyễn Võ Huyền Dương là Phó Tổng Giám đốc Công ty với nội dung nhận lỗi vì đã lấy trộm số tiền trên. Ngày 25/3/2022, Niihama K đến Công an huyện Việt Yên đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc máy tính xách tay cá nhân của Niihama K. Kết quả kiểm tra xác định tại hộp thư điện tử của phần mềm Outlook có lưu trữ nội dung thư điện tử mà Niihama K gửi cho ông Kakamura Kozo là Tổng Giám đốc Công ty và ông Nguyễn Võ Huyền Dương là Phó Tổng Giám đốc Công ty Sanwa vào ngày 21/3/2022 với nội dung thú nhận việc đã lấy trộm tiền của Công ty vào ngày 13/3/2022.

Kết quả thực nghiệm điều tra, Niihama K đã diễn tả lại hành vi trộm cắp tiền trong két sắt của Công ty Sanwa phù hợp với lời khai nhận tội và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án.

**** Về vật chứng thu giữ:***

- Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ 01 két sắt và 02 hộp kim loại để trong két sắt. Hiện các đồ vật này Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty Sanwa.

- Sau khi ra đầu thú, bị cáo giao nộp: 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Dynabook, đã qua sử dụng (là chiếc máy tính bị cáo dùng để nhấn tín nhận lỗi với Ban Giám đốc); 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh, đen đã qua sử dụng (là chiếc túi bị can dùng để đựng số tiền trộm cắp) và 01 Hộ chiếu số TR7071274 mang tên Niihama K. Hiện các vật chứng này đang được tạm giữ để xử lý theo quy định.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, chị Phạm Thị Duyên (vợ bị cáo) đã bồi thường cho Công ty TNHH sản xuất Sanwa toàn bộ số tiền 268.050.000đồng. Đại diện Công ty là ông Vũ Thanh Tùng có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-P2 ngày 28/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đã truy tố bị cáo Niihama K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015;

***Tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Bị cáo Niihama K thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH sản xuất Sanwa trình bày: Công ty đã nhận đủ số tiền do vợ bị cáo hoàn trả, Công ty đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo bản thân.

Chị Phạm Thị Duyên vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày: Chị không biết bị cáo lấy số tiền của Công ty như thế nào, sau khi bị cáo đầu thú với công an có gọi điện cho bị cáo mới kể về việc lấy tài sản của Công ty để trả vào tiền nhà. Số tiền trên chị đã trả lại cho Công ty, nay chị không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền trên cho chị.

Chị Phạm Thị Liên trình bày: Chị là kế toán của Công ty, do chị để chìa khóa trên bàn làm việc, hôm sau chị sử dụng tiền trong két chị mới phát hiện tiền bị mất, chị không có đề nghị gì.

Người làm chứng là ông Trần Quang Vinh và ông Trần Ngọc Tú trình bày: Các ông là bảo vệ của Công ty, hôm đó là cùng ca trực. Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 13/3/2022 bị cáo có đến Công ty và khi ra khỏi Công ty có mang theo 1 túi đeo chéo như bị cáo trình bày là đúng.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B kết luận và đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị căn cứ Điểm a Khoản Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; **khoản 1 Điều 54** - BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Niihama K 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù. Áp dụng điều 37 Bộ luật hình sự trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kể từ ngày bị cáo chấp hành xong các Quyết định của bản án.

Về xử lý tài sản, vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47; Điều 48- Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại bị cáo 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Dynabook, đã qua sử dụng; 01 Hộ chiếu số TR7071274 mang tên Niihama K

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh, đen đã qua sử dụng
Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Bị cáo nhất trí, không có ý kiến tranh luận gì.
* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm
* Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi Công ty và xin hưởng sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hoạt động tố tụng: Căn cứ vào nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã được tổng đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vắng mặt. Do đó, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 292- Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh của bị cáo HĐXX thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thừa nhận:

Sáng ngày 13/3/2022, tại Phòng Kế toán của Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam, địa chỉ tại Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh B, Niihama K đã có hành vi trộm cắp số tiền 268.050.000 đồng trong két sắt của Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở, bí mật trốn tránh sự phát hiện của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là công dân mang Quốc tịch Nhật Bản nhập cảnh vào làm việc tại Việt Nam song, đã không chấp hành quy định pháp luật Việt Nam mà có hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì lợi ích trước mắt, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của Công ty nơi bị cáo làm việc, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người Nhật Bản phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam nên phải chịu sự trừng phạt theo pháp luật Việt Nam. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do vậy cần áp dụng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Công ty nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; Người bị hại là Công ty TNHH sản xuất Sanwa Việt Nam có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do vậy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Đánh giá mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật. Quá trình điều tra bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình và để thể hiện sự khoan hồng của chính sách pháp luật Việt Nam đối với người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam nên áp dụng khoản 1 Điều 54- Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Bị cáo là người nước ngoài mặc dù đã kết hôn với người Việt Nam và đang sinh sống, kinh doanh tại Việt Nam song, bị cáo không có chỗ ở ổn định mà nơi ở tại Việt Nam là do thuê lại và chỉ đăng ký tạm trú có thời hạn. Vợ bị cáo đã về Nhật Bản sinh sống. Do đó, xét bị cáo không đủ điều kiện để tiếp tục được ở lại Việt Nam mà cần áp dụng hình phạt bổ sung là Trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kể từ ngày chấp hành xong các quyết định của bản án để đảm bảo trật tự an toàn xã hội và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và đối với người nước ngoài trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định tại Điều 37 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là Công ty TNHH Sanwa Việt Nam đã nhận đủ số tiền thiệt hại, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Duyên không có yêu cầu gì về số tiền đã trả cho Công ty nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về vật chứng:

- 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Dynabook, đã qua sử dụng và 01 Hộ chiếu số TR7071274 mang tên Niihama K không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh, đen đã qua sử dụng, không có giá trị gì, bị cáo không có nhu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí:

Áp dụng Điều 135; khoản 2, Điều 136- BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 37 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 70; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo **Niihama K 03** (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời gian tù tính từ ngày 25/3/2022. Trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam kể từ ngày chấp hành xong các quyết định của bản án.

2. Về xử lý tài sản, vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 46; Điều 47; Điều 48- Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại bị cáo 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Dynabook, đã qua sử dụng; 01 Hộ chiếu số TR7071274 mang tên Niihama K

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi đeo chéo bằng vải màu xanh, đen đã qua sử dụng

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2, Điều 136- BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Niihama K phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng 331, Điều 332, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh B;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh B
- Trại tạm giam CA tỉnh B;
- Sở ngoại vụ tỉnh B;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Hải Hương